

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LŨ
TỈNH HUNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2025/HS-ST
Ngày: 23/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LŨ, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Mạnh Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lương Văn Kế
- Ông Lương Đình Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thơm - Thư ký Tòa án huyện Tiên Lữ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Diệu - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 4 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 35/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Văn Đ, sinh năm 1996 tại xã TS, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; Trú tại: Thôn TV, xã TS, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Phạm Văn D (đã chết) và bà Phạm Thị A; vợ con: Chưa có; Tiền án: 03 tiền án: Bản án số 07/2017/HSST ngày 24/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 07/2018/HSST ngày 25/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 01 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 03 năm 03 tháng tù; Bản án số 45/2021/HSST ngày 30/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Quyết định số 18/QĐ-CT UBND ngày 09/01/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lữ áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản; Bị tạm giữ ngày 10/12/2024, bị tạm giam ngày 13/12/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên “có mặt tại phiên tòa”

Bị hại: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn TV, xã TS, huyện TL, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Mạnh Q, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn N, xã PH, huyện KC, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết từ trước bị cáo Phạm Văn Đ nhờ Trần Mạnh Q dùng xe mô tô chở về nhà tại thôn TV, xã TS, huyện TL, tỉnh Hưng Yên. Khoảng 24 giờ ngày 08/12/2024 rạng sáng ngày 09/12/2024, khi đi đến khu dân cư Tây Lĩnh thuộc thôn TV, xã TS bị cáo quan sát thấy một nhà dân còn sáng đèn nên nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản. Khi đi đến đoạn đường cua, bị cáo nhảy xuống xe vẩy tay ra hiệu báo Q cứ đi rồi trèo qua tường vào sân quan sát thấy cửa chính ngôi nhà hai tầng chỉ khép không khóa đã lén vào phòng khách lấy 01 chiếc điện thoại Sam sung Galaxy M10 màu đen để ở trên mặt bàn. Bị cáo đi tiếp sang nhà cấp bốn cạnh nhà hai tầng, phát hiện dưới nền nhà cạnh đầu giường có 01 chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu vàng đang sạc pin đã lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi áo khoác. Bị cáo trèo tường ra đường bê tông đi về phía cánh đồng được khoảng mấy trăm mét thì gặp Q, bị cáo đưa cho Q 02 chiếc điện thoại nhờ bán hộ nhưng không nói cho Q biết về nguồn gốc 02 chiếc điện thoại vừa trộm cắp. Sau đó, cả hai đi về nhà Q tại xã PH, huyện KC, tỉnh Hưng Yên.

Ngày 10/12/2024, sau khi phát hiện bị mất điện thoại bị hại anh Phạm Văn T làm đơn trình báo tới Công an xã Thủ Sỹ. Cùng ngày, Công an xã Thủ Sỹ làm việc với Trần Mạnh Q thu giữ được 02 chiếc điện thoại Iphone 13 Promax và Samsung Galaxy M10. Bị cáo Phạm Văn Đ cũng đến Công an xã Thủ Sỹ, huyện Tiên Lữ đầu thú vào chiều ngày 10/12/2024 khai nhận hành vi phạm trộm cắp của mình.

Kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTS ngày 12/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Lữ kết luận: Giá trị của 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu vàng đã qua sử dụng là 11.000.000 đồng; Giá trị của 01 điện thoại Galaxy M10 màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng là 600.000 đồng.

Đối với Trần Mạnh Q, Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ đã tiến hành lấy lời khai và cho đối chất với bị cáo Phạm Văn Đ. Trần Mạnh Q khai khi bị cáo xuống xe vẩy tay ra hiệu cứ đi nên không biết bị cáo xuống xe làm gì. Bị cáo khai nhận khi đi đến khu vực nhà dân mới nảy sinh ý định trộm cắp, không bàn bạc gì với Q; khi đưa hai chiếc điện thoại nhờ bán hộ không nói cho Q biết là điện thoại vừa trộm cắp. Khi Công an xã Thủ Sỹ đến làm việc, Q mới biết tài sản do bị cáo trộm cắp nên đã tự nguyện giao nộp hai chiếc điện thoại. Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ không đủ căn cứ để xử lý đối với Trần Mạnh Q.

Việc thu giữ, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự: Chiếc điện thoại Galaxy M10 nhãn hiệu Samsung và điện thoại Iphone 13 Promax, cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu là anh Phạm Văn T. Anh Thích nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Văn Đ thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp tài sản, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS -TL ngày 13/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố bị cáo Phạm Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội và tranh luận: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị tạm giữ 10/12/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Không đủ căn cứ xác định Trần Mạnh Q đồng phạm với bị cáo nên không xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong, bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 10/12/2024; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu lập ngày 10/12/2024; Kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTS ngày 12/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ; đơn trình báo, lời khai của bị hại; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và bằng chính lời nhận tội của bị cáo. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ có đủ căn cứ kết luận: Khoảng nửa đêm ngày 08/12/2024 rạng sáng ngày 09/12/2024, tại nhà anh Phạm Văn T ở khu dân cư Tây Lĩnh thuộc thôn TV, xã TS, huyện TL, tỉnh

Hung Yên bị cáo Phạm Văn Đ đã lén lút trộm cắp của 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu vàng trị giá 11.000.000 đồng và 01 điện thoại Samsung Galaxy M10 trị giá 600.000 đồng của anh Phạm Văn T. Tổng giá trị hai chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp là 11.600.000 đồng. Bị cáo đã một lần bị áp dụng đưa vào trường giáo dưỡng, ba lần bị xét xử về các tội trộm cắp tài sản, tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ chưa được xóa án tích; đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng là “tái phạm” lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ nhận thức và năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng do lười lao động, mong muốn kiếm tiền bất hợp pháp để chi tiêu cá nhân nên đã thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu, một lần bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, ba lần bị xét xử về các tội trộm cắp tài sản, tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ đều chưa được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào do tình tiết “tái phạm nguy hiểm” đã là tình tiết định khung hình phạt.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; đã ra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích và nhận định như trên, Hội đồng xét xử xét thấy phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, có ý thức tuân thủ, tôn trọng pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa.

[5]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: 02 chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Anh Phạm Văn T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7]. Về các vấn đề khác: Đối với vai trò của Trần Mạnh Q, Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ đã tiến hành lấy lời khai và cho đối chất với bị cáo Phạm Văn Đ. Trần Mạnh Q và bị cáo đều khai nhận không trao đổi bàn bạc trước về việc trộm cắp; khi đưa hai chiếc điện thoại nhờ Q bán hộ bị cáo không nói là điện thoại vừa trộm cắp. Ngoài lời khai của hai bên không có chứng cứ tài liệu nào khác chứng minh Trần Mạnh Q biết bị cáo trộm cắp điện thoại. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ không đủ căn cứ xử lý Trần Mạnh Q với vai trò đồng phạm là đúng quy định.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[9]. Luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ 03 năm 06 tháng tù (*ba năm sáu tháng tù*), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/12/2024.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại
- Người có QLNVLQ
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- CA Trại tạm giam;
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang